

NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA HK1 GDKTPL - K12

NĂM HỌC 2024-2025

BÀI 1: TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ

1. TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ VÀ CÁC CHỈ TIÊU CỦA TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ

- Tăng trưởng kinh tế là sự tăng lên về thu nhập hay tổng giá trị hàng hoá và dịch vụ mà nền kinh tế tạo ra trong một thời kì nhất định (so với thời kì gốc cần so sánh).

- Một số chỉ tiêu tăng trưởng kinh tế:

+ Tổng sản phẩm quốc nội (GDP): là thước đo sản lượng quốc gia (giá trị tạo ra ở trong nước), đánh giá mức độ hoạt động của nền kinh tế, phản ánh năng lực của nền kinh tế trong việc thoả mãn nhu cầu và nguyện vọng của nhân dân.

+ Tổng sản phẩm quốc nội bình quân đầu người (GDP/người): là thước đo lượng hàng hoá, dịch vụ trung bình một người dân của quốc gia có thể có, phản ánh cụ thể hơn quy mô sản lượng của quốc gia so với chỉ tiêu GDP, đồng thời phản ánh mức sống . tương đối của người dân ở quốc gia đó trong một thời kì nhất định.

+ Tổng thu nhập quốc dân (GNI): là thước đo về thu nhập của nền kinh tế trong một thời kì nhất định, thể hiện đầy đủ hơn sự tăng trưởng về quy mô của nền kinh tế so với chỉ tiêu GDP (vì có tính thêm yếu tố ngoài lãnh thổ quốc gia).

+ Tổng thu nhập quốc dân bình quân đầu người (GNI/người): là thước đo trung bình mức thu nhập một người dân trong quốc gia thu được trong năm, thể hiện cụ thể hơn sự tăng trưởng kinh tế của mỗi quốc gia, được dùng để so sánh kết quả tăng trưởng kinh tế giữa các quốc gia, đồng thời cũng được dùng làm thước đo về sự gia tăng mức thu nhập, mức sống của người dân giữa các quốc gia.

- Mức tăng các chỉ số tăng trưởng của thời điểm hiện tại so với thời điểm gốc cần so sánh thể hiện sự tăng trưởng về quy mô của nền kinh tế.

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế được tính bằng tỉ lệ phần trăm thay đổi của các chỉ số tăng trưởng từ thời kì này sang thời kì khác.

- Vai trò của tăng trưởng, phát triển kinh tế:

+ Tăng trưởng kinh tế là một trong những chỉ tiêu của phát triển kinh tế, phản ánh sự thay đổi về mặt lượng; phát triển kinh tế có phạm vi rộng hơn, toàn diện hơn, bao hàm tăng trưởng kinh tế;

- + Tạo tiền đề vật chất để giảm bớt tình trạng đói nghèo, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân;
- + Tạo điều kiện giải quyết vấn đề việc làm;
- + Tạo tiền đề vật chất để củng cố an ninh quốc phòng, chế độ chính trị, vai trò quản lí của Nhà nước đối với xã hội;
- + Tạo điều kiện tiên quyết để khắc phục sự tụt hậu so với các quốc gia khác.

2. PHÁT TRIỂN KINH TẾ VÀ CÁC CHỈ TIÊU CỦA PHÁT TRIỂN KINH TẾ

- Phát triển kinh tế là sự lớn lên về quy mô cùng với những thay đổi về cấu trúc nền kinh tế, mang lại những chuyển biến tích cực về xã hội.

- Chỉ tiêu phát triển kinh tế bao gồm:

+ Các chỉ tiêu tăng trưởng kinh tế: sự gia tăng GDP, GDP/người, GNI, GNI/người. + Chỉ tiêu chuyển dịch cơ cấu kinh tế:

Sự chuyển dịch cơ cấu ngành kinh tế theo hướng tích cực thể hiện ở chỉ tiêu: tỉ trọng của ngành công nghiệp, dịch vụ trong GDP tăng lên, tỉ trọng của ngành nông nghiệp giảm xuống nhưng giá trị tuyệt đối của các ngành đều tăng.

Trong giai đoạn 2018 – 2022, cơ cấu kinh tế của nước ta đã có sự chuyển dịch theo hướng tích cực. Biểu đồ cho thấy tỉ trọng của ngành công nghiệp, dịch vụ trong GDP năm 2022 tăng so với năm 2018, tỉ trọng của ngành nông nghiệp trong GDP giảm.

+ Chỉ tiêu về tiến bộ xã hội: chỉ số phát triển con người HDI tăng, chỉ số đói nghèo, chỉ số bất bình đẳng trong phân phối thu nhập (Gini) giảm.

3. MỐI QUAN HỆ GIỮA TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

– Mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế và phát triển bền vững:

+ Tăng trưởng kinh tế là nội dung cơ bản, điều kiện cần của phát triển bền vững;

- kinh tế mà không chú trọng đến phát

+ Tăng trưởng kinh tế mà không chú trọng đến phát triển bền vững sẽ dẫn đến những hậu quả như: môi trường, tài nguyên thiên nhiên bị cạn kiệt; phân hoá giàu nghèo; sự bất bình đẳng; ảnh hưởng xấu đến văn hoá truyền thống, đạo đức, lối sống.

BÀI 2: HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ

1. KHÁI NIỆM VÀ SỰ CẦN THIẾT CỦA HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ

– Hội nhập kinh tế quốc tế là quá trình gắn kết nền kinh tế của một quốc gia với nền kinh tế thế giới dựa trên sự chia sẻ lợi ích, đồng thời tuân thủ các chuẩn mực chung của quốc tế.

– Hội nhập kinh tế quốc tế là xu thế tất yếu của thời đại, nhu cầu phát triển của mọi quốc gia. Hội nhập kinh tế quốc tế giúp các quốc gia tiếp cận, sử dụng nguồn lực: vốn, nguồn lao động, tài nguyên và khoa học công nghệ, kinh nghiệm quản lí,...

2. CÁC HÌNH THỨC HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ

– Xét theo mức độ, có các hình thức hội nhập kinh tế quốc tế sau: hội nhập song phương, hội nhập khu vực, hội nhập toàn cầu.

+ Hội nhập song phương: quá trình liên kết, hợp tác giữa hai quốc gia dựa trên nguyên tắc bình đẳng cùng có lợi, tôn trọng độc lập, chủ quyền của nhau nhằm thiết lập quan hệ kinh tế thương mại giữa các bên; hai nước kí kết thực hiện các chính sách và biện pháp mở cửa thị trường bằng các hiệp định song phương về thương mại, kinh tế và đầu tư.

+ Hội nhập khu vực: quá trình liên kết, hợp tác giữa các quốc gia trong khu vực có những điều kiện địa lí, kinh tế, chính trị, xã hội hoặc có chung mục tiêu, lợi ích phát triển cam kết với nhau mở cửa thị trường, cùng hội nhập trên một số lĩnh vực kinh tế, thương mại.

+ Hội nhập toàn cầu: các quốc gia trên thế giới, cùng nhau tạo ra các thoả thuận thông qua các tổ chức kinh tế toàn cầu nhằm cải thiện thương mại và kinh tế giữa các quốc gia.

BÀI 3: BẢO HIỂM

1. KHÁI NIỆM BẢO HIỂM VÀ MỘT SỐ LOẠI HÌNH BẢO HIỂM

- Bảo hiểm là sự cam kết bồi thường của bên cung cấp bảo hiểm với bên tham gia bảo hiểm về những rủi ro, thiệt hại khi xảy ra sự kiện bảo hiểm, nhằm mục đích ổn định kinh tế cho người tham gia và hướng tới đảm bảo an sinh xã hội.

– Một số loại hình bảo hiểm:

+ Bảo hiểm xã hội là sự đảm bảo thay thế hoặc bù đắp một phần thu nhập của người lao động khi họ bị giảm hoặc mất thu nhập trên cơ sở đóng vào quỹ bảo hiểm xã hội.

+ Bảo hiểm y tế là sự đảm bảo được chi trả, bù đắp một phần hoặc toàn bộ chi phí khám chữa bệnh cho người tham gia nhằm chăm sóc sức khỏe, khám chữa bệnh nếu chẳng may bị ốm đau, bệnh tật,... trên cơ sở đóng phí vào quỹ bảo hiểm y tế.

+ Bảo hiểm thất nghiệp là sự đảm bảo được bù đắp một phần thu nhập của người lao động khi bị mất việc làm, hỗ trợ người lao động học nghề, duy trì việc làm, tìm việc làm trên cơ sở đóng vào quỹ bảo hiểm thất nghiệp.

+ Bảo hiểm thương mại là hoạt động kinh doanh bảo hiểm trên thị trường bảo hiểm mà các tổ chức bảo hiểm chấp nhận rủi ro của người được bảo hiểm khi xảy ra sự kiện bảo hiểm trên cơ sở bên mua bảo hiểm đóng phí bảo hiểm cho mình hay cho bên thứ ba theo thoả thuận trong hợp đồng bảo hiểm.

2. VAI TRÒ CỦA BẢO HIỂM

– Vai trò của bảo hiểm:

+ Đối với người tham gia bảo hiểm: được cung cấp các khoản bồi thường hoặc trợ cấp góp phần ổn định đời sống, khôi phục sản xuất kinh doanh.

+ Đối với sự phát triển kinh tế – xã hội: góp phần ổn định sản xuất và phát triển kinh tế; tạo thêm việc làm cho người lao động.

+ Đối với Nhà nước: đóng góp vào ngân sách giúp Nhà nước ổn định xã hội và thúc đẩy kinh tế phát triển.